|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TƯ PHÁP**TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ** Số: /QĐ- TCTHADS | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

DỰ THẢO

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch công tác năm 2025 của Tổ công tác theo dõi, chỉ đạo giải quyết các vụ việc kinh doanh, thương mại**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

*Căn cứ Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ- CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020;*

*Căn cứ Quyết định số 2380/QĐ-BTP ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình công tác trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực thi hành án dân sự, thi hành án hành chính năm 2025;*

*Căn cứ Quy chế phối hợp liên ngành số 01/QCLN/NHNNVN-BTP ngày 18/3/2015 giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Quyết định số 2599/QĐ- BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2025 của Tổng cục Thi hành án dân sự;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Nghiệp vụ 1, Tổng cục Thi hành án dân sự.*

 **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**. Ban hành kèm theo quyết định này Kế hoạch công tác năm 2025 của Tổ công tác theo dõi, chỉ đạo giải quyết các vụ việc kinh doanh, thương mại.

**Điều 2**. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3**. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Nghiệp vụ 1, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục, Thành viên Tổ công tác chỉ đạo xử lý các vụ việc liên quan đến hoạt động tín dụng, ngân hàng và Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như điều 3 (để t/h);- Bộ trưởng (để b/c);- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);- Tổng Cục trưởng (để b/c);- Các Phó Tổng cục trưởng (để p/h);- Vụ Pháp chế, NHNNVN (để p/h);- Lưu: VT, NV1 (05 b).  | **KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG****PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG****Nguyễn Văn Sơn**  |

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TƯ PHÁP**TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**  | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH**

**Công tác năm 2025 của Tổ công tác theo dõi, chỉ đạo giải quyết các**

**vụ việc kinh doanh, thương mại**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ- TCTHADS*

*Ngày tháng năm 2025 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)*

 **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Bảo đảm bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật được tổ chức thi hành trên thực tế, phải được cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành. Tăng cường áp dụng các biện pháp đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật trong công tác thi hành án dân sự (THADS) nói chung, công tác thi hành án kinh doanh thương mại (KDTM[[1]](#footnote-1)) nói riêng; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp cản trở, chống đối, chây ỳ, không chấp hành bản án theo quy định của pháp luật.

- Phấn đấu nâng tỷ lệ thi hành án xong đối với các bản án, quyết định KDTM trên tổng số án có điều kiện thi hành năm sau cao hơn năm trước, góp phần đảm bảo hoàn thành và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ Quốc hội giao theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án.

- Tăng cường công tác phối hợp trong THADS nói chung và thi hành án kinh doanh, thương mại nói riêng.

**2. Yêu cầu**

 Việc xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác năm 2025 của Tổ công tác theo dõi, chỉ đạo giải quyết các vụ việc kinh doanh, thương mạitoàn diện, thống nhất trong toàn hệ thống; đảm bảo khả thi và phù hợp với các kế hoạch, hoạt động chung của Tổng cục THADS.

**II. NỘI DUNG**

**1. Triển khai Quyết định thành lập Tổ công tác**

a) Đơn vị chủ trì: Tổng cục THADS (Vụ Nghiệp vụ 1)

b) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị nghiệp vụ thuộc Tổng cục; Cục THADS tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

c) Nội dung thực hiện: Ban hành văn bản triển khai, quán triệt toàn quốc.

d) Thời gian thực hiện: Quý I/2025.

**2. Rà soát, tổng hợp, theo dõi, phân loại các vụ việc thi hành án kinh doanh thương mại; từ đó, tham mưu chỉ đạo cơ quan THADS địa phương thực hiện có hiệu quả**

a) Đơn vị chủ trì: Tổng cục THADS; Cục THADS tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị nghiệp vụ thuộc Tổng cục, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam; tổ chức tín dụng Agribank, VCB, Vietinbank, BIDV, …

c) Nội dung thực hiện: Thực hiện rà soát, phân loại các vụ việc thi hành án kinh doanh thương mại, tín dụng ngân hàng. Tổng hợp, phân tích nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2025

đ) Kết quả đầu ra: Công văn chỉ đạo các cơ quan THADS tổng hợp; Báo cáo tình hình các vụ việc; phân loại theo nhóm.

**3. Hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tổ chức thi hành dứt điểm các vụ việc thi hành án KDTM có điều kiện thi hành, đặc biệt là các vụ việc trọng điểm, giá trị lớn, phức tạp; các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng; các tài sản đã áp dụng biện pháp bảo đảm, kê biên, phong toả.**

 a) Đơn vị chủ trì: Tổng cục THADS; Cục THADS tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

 b) Đơn vị phối hợp: Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, Tòa án nhân dân các cấp, Viện kiểm sát nhân dân các cấp; Cục Bổ trợ tư pháp, Thanh tra Bộ Tư pháp; Ngân hàng Nhà nước, Hiệp hội Ngân hàng và các tổ chức tín dụng, Công ty Quản lý tài sản (VAMC) có liên quan.

 c) Nội dung thực hiện:

 - Phối hợp với các bộ, ngành liên quan trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động thi hành án kinh doanh thương mại; thi hành án tín dụng ngân hàng.

***-*** Tham mưu giúp Lãnh đạo Tổng cục, Lãnh đạo Bộ có chỉ đạo kịp thời, đúng quy định các đề nghị hướng dẫn nghiệp vụ THADS; phấn đấu giải quyết đảm bảo chất lượng đúng trình tự thủ tục 100% và đúng thời hạn ít nhất 95% số vụ việc đề nghị hướng dẫn trong năm 2025. Xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến thi hành án kinh doanh thương mại.

*-* Tập trung rà soát, tổng hợp các vụ việc liên quan đến các tổ chức tín dụng ngân hàng có điều kiện thi hành, 01 năm chưa thi hành xong; phối hợp chỉ đạo việc tổ chức thi hành dứt điểm đối với những vụ việc có điều kiện, nhất là những đơn vị có nhiều vụ việc lớn, phức tạp liên quan đến các tổ chức tín dụng như: Agribank, Vietcombank, VPBank, BIDV, Vietinbank; ….

 - Tổ chức đôn đốc, chỉ đạo đối với các cơ quan THADS địa phương để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

 d) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

đ) Kết quả đầu ra: Văn bản chỉ đạo, họp liên ngành, đoàn công tác đôn đốc, chỉ đạo. Ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ; văn bản trả lời, tổ chức cuộc họp, xây dựng báo cáo Lãnh đạo Tổng cục, Lãnh đạo Bộ đề xuất hướng giải quyết.

**4. Công tác kiểm tra, phúc tra**

 a) Đơn vị chủ trì: Tổng cục THADS; Cục THADS tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Đơn vị phối hợp: Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Cục Bổ trợ tư pháp, Thanh tra Bộ Tư pháp; Ngân hàng Nhà nước, Hiệp hội Ngân hàng và các tổ chức tín dụng, Công ty Quản lý tài sản (VAMC) có liên quan.

 c) Nội dung thực hiện:

*-* Tổ chức kiểm tra, phúc tra, đôn đốc công tác thi hành án kinh doanh thương mại, nhất là công tác thi hành án tín dụng, ngân hàng từ 01-03 Cục THADS có lượng việc/tiền lớn, tỷ lệ thi hành xong thấp hơn 20% để kịp thời chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải quyết.

 d) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

đ) Kết quả đầu ra: Bảng tổng hợp danh sách, đề xuất kiểm tra, làm việc.Quyết định, kế hoạch kiểm tra, kết luận kiểm tra.

**5. Công tác phối hợp**

*5.1. Nhiệm vụ 1:* Rà soát, tổng hợp đánh giá các vướng mắc, khó khăn liên quan đến điều kiện thi hành án của người phải thi hành án liên quan đến đất đai; tổng hợp tồn tại, vướng mắc khó khăn trong việc thi hành án các vụ án KDTM, tín dụng ngân hàng; từ đó có phương án xử lý kịp thời, phù hợp, tăng cường hiệu quả hoạt động của cơ quan THADS theo đúng quy định.

 a) Đơn vị chủ trì: Hiệp hội Ngân hàng, VAMC và tổ chức tín dụng ngân hàng có liên quan.

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan Tài nguyên và Môi trường; Ngân hàng Nhà nước, Hiệp hội Ngân hàng và các tổ chức tín dụng, Công ty Quản lý tài sản (VAMC) có liên quan.

c) Nội dung thực hiện: Tổng hợp danh sách, phân loại khó khăn, vướng mắc trong công tác thi hành án kinh doanh thương mại; tín dụng ngân hàng.

 d) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

đ) Kết quả đầu ra: Danh sách tổng hợp, báo cáo đề xuất.

*5.2. Nhiệm vụ 2*: Phối hợp xây dựng các tài liệu, tổ chức các tọa đàm, hội nghị (đối thoại), nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất cơ chế chính sách có liên quan đến thi hành án và hoàn thiện khung pháp lý cho công tác THADS; tuyên truyền, cung cấp thông tin, phản ánh chính xác về chất lượng, hiệu quả của hoạt động THADS trong giải quyết tranh chấp KDTM để các doanh nghiệp, nhà đầu tư tin tưởng vào việc thực thi phán quyết giải quyết tranh chấp của Việt Nam, góp phần thu hút mạnh mẽ nguồn vốn đầu tư, tạo nguồn lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

 a) Đơn vị chủ trì: Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam; Cục THADS thành phố Hồ Chí Minh, Cục THADS thành phố Hà Nội.

b) Đơn vị phối hợp: Cục THADS tỉnh, thành phố, Ngân hàng Nhà nước và tổ chức tín dụng, Công ty Quản lý tài sản (VAMC) có liên quan.

c) Nội dung thực hiện:

- Tổ chức Tọa đàm, đối thoại giữa các cơ quan THADS với các TCTD/VAMC (thí điểm tại 01-2 cụm, mỗi cụm khoảng 05 cơ quan THADS để trao đổi kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn).

- Phối hợp tập huấn, bồi dưỡng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc;

- Góp ý hoàn thiện thể chế, chính sách liên quan đến THADS.

 d) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

đ) Kết quả đầu ra: Hội thảo, tọa đàm, hội nghị, văn bản góp ý.

*5.3. Nhiệm vụ 3: Phối hợp thực hiện có hiệu quả các Quy chế, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, kế hoạch khác có liên quan*

 a) Đơn vị chủ trì: Tổng cục THADS

b) Đơn vị phối hợp: Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Bộ Công an, các đơn vị chuyên môn của Bộ Tư pháp, đơn vị thuộc Tổng cục; Ngân hàng Nhà nước, Hiệp hội Ngân hàng và các tổ chức tín dụng, Công ty Quản lý tài sản (VAMC); tổ chức tín dụng, cơ quan THADS địa phương.

c) Nội dung phối hợp thực hiện:

 - Quy chế phối hợp liên ngành số 01/QCLN/NHNNVN-BTP ngày 18/3/2015 giữa Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tư pháp.

 - Quyết định số 07/QĐ-BTP ngày 04/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch hành động theo Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt *“Đề án Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025”*

 - Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 28/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cơ cấu lại Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

- Quyết định số 17/QĐ-TTg ngày 13/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác THADS đối với các bản án, quyết định kinh doanh, thương mại giai đoạn 2023-2028 (liên quan đến hoạt động tín dụng, ngân hàng).

- Chỉ đạo các vụ việc khó khăn, phức tạp; góp ý văn bản, trả lời kiến nghị, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế hoặc khó khăn, vướng mắc của cơ quan THADS trong quá trình tổ chức thi hành bản án, quyết định về thi hành án KDTM

 d) Thời gian thực hiện: Năm 2025 hoặc khi có phát sinh.

đ) Kết quả đầu ra: Văn bản phối hợp; tổ chức các cuộc họp; báo cáo, văn bản thông tin tình hình thực hiện; văn bản góp ý; tham gia cuộc họp, các buổi làm việc, các đoàn kiểm tra; văn bản hướng dẫn nghiệp vụ.

**6. *Thống kê, báo cáo kết quả giải quyết án kinh doanh thương mại***

a) Đơn vị chủ trì: Tổng cục THADS

b) Đơn vị phối hợp: Cục THADS tỉnh, thành phố; các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ.

c) Nội dung thực hiện:

 - Tham mưu Lãnh đạo Tổng cục ban hành biểu mẫu thống kê các vụ việc thi hành án kinh doanh thương mại và tín dụng ngân hàng. Yêu cầu các cơ quan THADS địa phương báo cáo thống kê số liệu có liên quan định kỳ (06 tháng, 09 tháng, 10 tháng và 12 tháng). Trước ngày mùng 5/tháng của kỳ báo cáo.

- Trên cơ sở kết quả 12 tháng, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; xây dựngbáo cáo Lãnh đạo Bộ Tư pháp về kết quả thi hành án tín dụng, ngân hàng 12 tháng.

d) Thời gian thực hiện:

- Việc thống kê thực hiện theo định kỳ (06 tháng, 09 tháng, 10 tháng và 12 tháng); trước ngày mùng 5/tháng của kỳ báo cáo.

- Xây dựng báo cáo trước 31/12 hàng năm hoặc khi thấy cần thiết.

đ) Kết quả đầu ra: Biểu mẫu, văn bản chỉ đạo, biểu tổng hợp thống kê số liệu toàn quốc; báo cáo Thứ trưởng.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Trách nhiệm của các đơn vị thực hiện Kế hoạch**

- Giao Vụ Nghiệp vụ 1 chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn thuộc Tổng cục triển khai thực hiện Kế hoạch và chỉ đạo giải quyết các vụ việc thi hành án kinh doanh thương mại.

- Vụ Nghiệp vụ 3 phối hợp thực hiện việc rà soát, thống kê các vụ việc thi hành án kinh doanh thương mại, tín dụng ngân hàng (theo định kỳ và khi cần thiết).

- Các đơn vị thuộc Tổng cục trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện các nội dung có liên quan.

- Cơ quan THADS địa phương tiếp tục quán triệt để Chấp hành viên và công chức trong đơn vị thống nhất về nhận thức và yêu cầu thực tiễn của công tác thi hành án kinh doanh thương mại; xây dựng Kế hoạch hoạt động của Tổ công tác tại đơn vị, đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả.

- Các đơn vị có liên quan phối hợp với Tổng cục THADS chỉ đạo các tổ chức tín dụng, VAMC thực hiện các nội dung theo yêu cầu của Kế hoạch này.

**2. Trách nhiệm của các thành viên Tổ:** Thực hiện theo Kế hoạch này hoặc khi có yêu cầu.

**3. Kinh phí thực hiện:** Theo quy định hiện hành và nguồn kinh phí khác (nếu có)./.

1. Theo Đề án các bản án, quyết định KDTM bao gồm: a) Bản án, quyết định của Tòa án có thẩm quyền ban hành để giải quyết những tranh chấp hoặc yêu cầu về KDTM theo quy định tại Điều 30, Điều 31 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; b) Phán quyết, quyết định của Trọng tài thương mại; c) Quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh, quyết định giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh mà sau 15 ngày kể từ ngày có hiệu lực pháp luật đương sự không tự nguyện thi hành, không khởi kiện tại Tòa án. [↑](#footnote-ref-1)